

Số: 533/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 09 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HOÁ**

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 749/2026/TLST-HNGĐ ngày 26/8/2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lang Văn K. Sinh năm 1966

Nơi thường trú: Lô C MBQH E phường H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Công ty V, TDP B, phường N, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Lương Thị L, sinh năm 1983

Nơi thường trú: Lô C MBQH E phường H, tỉnh Thanh Hóa

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 09/9/2026, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chị Lương Thị L và anh Lang Văn K không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lương Thị L và anh Lang Văn K đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên Lang Đức M, sinh năm 2007, Lang Đức H, sinh ngày 03/02/2012.

Đối với cháu M đã đến tuổi thành niên, anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu H chưa đến tuổi thành niên, anh chị thống nhất chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Anh K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị L.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh, chị thỏa thuận chị Lương Thị L chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị L và anh Lang Văn K.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên Lang Đức M, sinh năm 2007, Lang Đức H, sinh ngày 03/02/2012.

Hiện nay cháu M đã đến tuổi thành niên, anh chị thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với cháu Lang Đức H chưa đến tuổi thành niên, anh chị thống nhất chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Anh K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị L.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh chị thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. *Về lệ phí*: Anh chị thoả thuận chị L chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000đ. Theo biên lai thu số 0001560 ngày 26/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Chị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV1 - Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Y, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ./.

#### **THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**

